

Bản án số: 05/2023/HS-ST

Ngày: 11 - 01 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYỀN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Bích Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Phúc Tuệ

Ông Đinh Xuân Phẫu

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Trần Thị Linh Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Kiên Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn S** - Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 22/4/1989 tại huyện H, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Võ Thị Thanh B; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuyên Hóa từ ngày 27/9/2022 đến ngày 13/12/2022 thì được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

***\* Bị hại:*** Anh Nguyễn Văn P, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

***\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Nguyễn Văn Dy sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

2. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

3. Chị Phùng Thị H, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

*\* Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1993.  
Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).
2. Anh Trần Xuân Súc, sinh năm: 1980.  
Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).
3. Ông Nguyễn Văn Nghĩa, sinh năm: 1944.  
Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).
4. Bà Phan Thị Đ, sinh năm: 1951.  
Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).
5. Anh Phan Đức C, sinh năm: 1984.  
Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 29/5/2022, Nguyễn Văn S đang uống rượu tại nhà anh Trần Xuân S thì có vợ của S là chị Nguyễn Thị M gọi điện thoại bảo S về nhà để nói chuyện với ông Nguyễn Văn N (là bố vợ của S) về việc tranh chấp đất trồng cây keo giữa gia đình S và gia đình anh Nguyễn Văn P (là anh vợ của S). Sau khi nói chuyện với ông N xong, S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73D1 – 202.91 đến nhà anh Phương để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Thấy S đến, anh Phương mời S ngồi uống nước tại bàn, cả hai ngồi đối diện nhau, nói chuyện về việc tranh chấp đất trồng keo, giữa S và anh P cãi nhau. S dùng tay phải cầm ly thủy tinh đứng dậy và ném từ trên xuống, trúng vào vùng trán trái của anh P làm chảy máu. Anh P đứng dậy, S bước tới dùng tay đấm vào người và ôm vật Phương ngã xuống nền nhà. Lúc này có ông N, bà Phan Thị Đ (mẹ vợ của S) vào can ngăn. Cùng lúc đó chị M và anh Nguyễn Văn T đến, Tâm chạy lại can ngăn kéo hai người ra, còn chị M và bà Phùng Thị H (vợ Nguyễn Văn P) ôm nhau xô đẩy ra ngoài hiên nhà và dùng tay, chân đánh nhau. Anh Phương bỏ chạy lại giường ngủ, lấy một thanh kim loại màu trắng, dài khoảng 1,5m để đánh lại thì bị S và Tâm đè xuống giường, S giật được thanh kim loại từ tay của P vút qua một bên. Lúc này, có Nguyễn Văn D là em trai của S đến, thấy P đang nằm trên giường, D dùng một khúc gỗ dài khoảng 40 cm, đường kính khoảng 03 cm đánh trúng vào đuôi lông mày phải của anh Ph. S tiếp tục dùng tay, chân đánh vào người anh P. Khi được mọi người vào can ngăn, S cầm thanh kim loại ra ngoài sân và vút ở hàng rào phía trước nhà anh P rồi đi về. Anh Nguyễn Văn P bị thương được đưa đi cấp cứu tại trạm y tế xã Kim Hóa, sau đó chuyển vào Bệnh viện hữu nghị Việt Nam – Cu Ba thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Đến ngày 30/5/2022 thì chuyển vào điều trị tại Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình, phẫu thuật tạo hình Huế điều trị đến ngày 07/6/2022 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số: 124/TgT ngày 18/8/2022 và Công văn số 248/TTGDYK-PY ngày 29/8/2022 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Quảng Bình đối với thương tích của anh Nguyễn Văn Phương:

- Vết thương, chấn thương trán trái làm lún hai bản xương sọ kích thước 1,4 x 01cm, đã được điều trị nội khoa. Hiện tại điện não đồ có sóng kích thích hai bán cầu não, sọ vết thương kích thước 2,5 x 0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 22% (hai hai phần trăm).

- Bầm tím da ở trán phải hiện tại không để lại sẹo tích. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 0% (không phần trăm).

- Vết thương xây xát, sưng nề vùng vai phải để lại đám biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 2,6 x 0,7 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 0,5% (không phải năm phần trăm).

Xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là: 22% (hai hai phần trăm).

- Vật gây thương tích: Vết thương trán trái đã cắt lọc, khâu vết thương, hiện tại đã liền sẹo. Nên không có cơ sở để trả lời vật gây thương tích. Các thương tích còn lại do vật tày gây nên.

- Tính chất thương tích: Các thương tích nêu trên không gây nguy hiểm cho tính mạng.

\* **Vật chứng vụ án:** Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã tạm giữ:

- 02 (hai) mảnh vỡ thủy tinh, màu trắng, không rõ hình dạng kích thước, là công cụ mà Nguyễn Văn S sử dụng để ném gây thương tích cho anh Nguyễn Văn P.

- 01(một) Xe mô tô biển kiểm soát 73F1- 265.69 nhãn hiệu HONDA, loại AIRBLADE, số máy JF46E5165522, số khung 4618EY491386, màu sơn Đỏ - Đen, xe đã qua sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Văn Duy là phương tiện Duy sử dụng để đi đến nhà anh Nguyễn Văn P.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25Y, màu xám, số IMEI1: 865496055864395, số IMEI2: 865496055864387, bên trong có gắn thẻ sim số 0858708965, điện thoại đã qua sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Văn D.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 73D1 – 202.91 nhãn hiệu HONDA, loại VISION, số máy JF66E1071527, số khung 5817GY976088, màu sơn Xanh – Nâu, xe đã qua sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Văn S là P tiện mà S sử dụng để đi đến nhà anh Nguyễn Văn P.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, số IMEI1: 867816031732952, số IMEI2: 867816031732945, bên trong có gắn thẻ sim số 0833737811 và số 0705204618, điện thoại đã qua sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Văn S.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, màu đen, màn hình phía trước bị vỡ ở góc dưới bên trái, số IMEI1: 869347031353837, số IMEI2:

869347031353829, bên trong có gắn thẻ sim số: 0845021747, điện thoại đã qua sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Văn T.

Đối với thanh kim loại mà Nguyễn Văn S lấy từ anh Nguyễn Văn P và que gỗ mà Nguyễn Văn D sử dụng để đánh anh P. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuyên Hóa đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy.

**\* Trách nhiệm dân sự:**

Gia đình Nguyễn Văn S đã đền bù số tiền là: 30.930.000 đồng cho anh Nguyễn Văn P. Anh P không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ngày 21/11/2022, ông Nguyễn Văn P tự nguyện viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Nguyễn Văn S.

Bản cáo trạng số: 03/CT – VKSTH – HS ngày 22/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Nguyễn Văn S về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Văn S về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Văn S từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng. Giao bị cáo về cho UBND xã K giám sát, quản lý trong thời gian thử thách án treo.

**Xử lý vật chứng:**

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ: 02 (hai) mảnh vỡ thủy tinh, màu trắng, không rõ hình dạng kích thước, là công cụ mà Nguyễn Văn S sử dụng để ném gây thương tích cho anh Nguyễn Văn P.

- Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

+ Trả lại cho anh Nguyễn Văn D: 01 (một) Xe mô tô biển kiểm soát 73F1-265.69 nhãn hiệu HONDA, loại AIRBLADE, số máy JF46E5165522, số khung 4618EY491386, màu sơn Đỏ - Đen, xe đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25Y, màu xám, số IMEI1: 865496055864395, số IMEI2: 865496055864387, bên trong có gắn thẻ sim số 0858708965, điện thoại đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn S: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 73D1 – 202.91 nhãn hiệu HONDA, loại VISION, số máy JF66E1071527, số khung 5817GY976088, màu sơn Xanh – Nâu, xe đã qua sử dụng và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, số IMEI1: 867816031732952, số IMEI2: 867816031732945, bên trong có gắn thẻ sim số 0833737811 và số 0705204618, điện thoại đã qua sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Văn S.

+ Trả lại cho anh Nguyễn Văn T: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, màu đen, màn hình phía trước bị vỡ ở góc dưới bên trái, số IMEI1:

869347031353837, số IMEI2: 869347031353829, bên trong có gắn thẻ sim số: 0845021747, điện thoại đã qua sử dụng.

Về dân sự: Không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị hại và người làm chứng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên. Hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 18 giờ ngày 29/5/2022 Nguyễn Văn S đến nhà anh Nguyễn Văn P (là anh vợ của S) để giải quyết việc tranh chấp đất trồng keo giữa gia đình S và anh P. Hai bên phát sinh cãi vã, Nguyễn Văn S đã có hành vi dùng ly thủy tinh đứng dậy và ném từ trên xuống trúng vào phần trán của anh P làm chảy máu. Sau đó, anh P đứng dậy, S bước tới dùng tay đâm vào người anh P và ôm vật anh P ngã xuống nền nhà. Lúc này anh Phương đi vào giường ngủ lấy một thanh kim loại để đánh lại thì bị S và anh Nguyễn Văn T đến để can ngăn đề Phương xuống giường, S giật lấy thanh sắt vút qua một bên. Sau đó, S tiếp tục dùng tay, chân đánh vào người anh P. Khi được mọi người vào can ngăn, S cầm thanh kim loại ra ngoài sân và vút ở hàng rào phía trước nhà anh P rồi đi về. Hậu quả anh Nguyễn Văn P bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tích là 22% theo bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số: 124/TgT ngày 18/8/2022 và Công văn số 248/TTGDYK-PY ngày 29/8/2022 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Quảng Bình.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu về thời gian, địa điểm, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn S đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn S trong quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại số tiền 30.930.000đ (ba mươi triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng) để khắc phục hậu quả; gia đình bị cáo có công với cách mạng, bố bị cáo ông Nguyễn Văn D được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo có nhiều đóng góp cho phong trào thể dục thể thao của địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về mức án mà Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 đến 60 tháng:

Hội đồng xét xử xét thấy tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo là gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo làm mất trật tự an toàn xã hội và gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo chỉ vì những mâu thuẫn phát sinh trong cuộc sống mà bị cáo đã dùng ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm ném vào vùng đầu gây thương tích cho anh trai vợ, hành vi của bị cáo là bất chấp tình cảm gia đình thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác. Vì vậy cần xét xử bị cáo với hình phạt nghiêm minh, để giáo dục bị cáo và răn đe chung cho xã hội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bản thân thật sự ăn năn hối cải; người bị hại cũng có lỗi một phần trong cách nói năng, xử sự có thái độ chưa đúng với bị cáo nên làm cho bị cáo bức xúc dẫn đến việc bị cáo đã dùng ly uống nước ném vào đầu và gây thương tích cho bị hại, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và bị hại cũng đã tự nguyện làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, bố của bị cáo là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3, trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo có nhiều đóng góp cho phong trào thể dục thể thao của địa phương. Do đó, cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo phù hợp với chính sách nhân đạo của Nhà nước. Vì vậy cần áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo về cho chính quyền địa phương quản lý, giám sát cũng đúng với chính sách nhân đạo của pháp luật và đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tiến bộ.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) mảnh vỡ thủy tinh, màu trắng, không rõ hình dạng kích

thước, là công cụ mà Nguyễn Văn S sử dụng để ném gây thương tích cho anh Nguyễn Văn P.

- Đối với 01 (một) Xe mô tô biển kiểm soát 73F1- 265.69 nhãn hiệu HONDA, loại AIRBLADE, số máy JF46E5165522, số khung 4618EY491386, màu sơn Đỏ - Đen, xe đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25Y, màu xám, số IMEI1: 865496055864395, số IMEI2: 865496055864387, bên trong có gắn thẻ sim số 0858708965, điện thoại đã qua sử dụng. Đây là tài sản của Nguyễn Văn D, anh Nguyễn Văn D có nguyện vọng nhận lại tài sản để sử dụng Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp. Vì vậy cần áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại cho Nguyễn Văn D.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 73D1 – 202.91 nhãn hiệu HONDA, loại VISION, số máy JF66E1071527, số khung 5817GY976088, màu sơn Xanh – Nâu, xe đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, số IMEI1: 867816031732952, số IMEI2: 867816031732945, bên trong có gắn thẻ sim số 0833737811 và số 0705204618, điện thoại đã qua sử dụng. Đây là tài sản của Nguyễn Văn S, bị cáo không dùng để thực hiện hành vi phạm tội đồng thời cũng có nguyện vọng nhận lại tài sản để sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên cần áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại bị cáo Nguyễn Văn S.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, màu đen, màn hình phía trước bị vỡ ở góc dưới bên trái, số IMEI1: 869347031353837, số IMEI2: 869347031353829, bên trong có gắn thẻ sim số: 0845021747, điện thoại đã qua sử dụng. Thu giữ của ông Nguyễn Văn T cần áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại cho anh Nguyễn Văn T.

[7] Liên quan trong vụ án có Nguyễn Văn D dùng một khúc gỗ đánh trúng vào đuôi lông mày phải của anh P, bà Phùng Thị H và bà Nguyễn Thị M có hành vi gây thương tích cho nhau, tuy nhiên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 30/11/2022 Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn D, Phùng Thị H và Nguyễn Thị M bằng hình thức phạt tiền. Đối với Nguyễn Văn T là người có mặt tại thời điểm xảy ra vụ án, nhưng quá trình điều tra xác định Tâm chỉ có hành vi can ngăn Nguyễn Văn S, không có hành vi gây thương tích cho người khác nên không xử lý. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Nguyễn Văn S đã bồi thường số tiền là 30.930.000đồng (ba mươi triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng) cho anh Nguyễn Văn P. Anh P không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 25 (hai mươi lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 50 (năm mươi) tháng. Thời gian kể từ ngày xét xử sơ thẩm (11/01/2023)

Giao bị cáo về cho UBND xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Vật chứng vụ án:

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ: 02 (hai) mảnh vỡ thủy tinh, màu trắng, không rõ hình dạng kích thước.

- Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

+ Trả lại cho ông Nguyễn Văn D: 01 (một) Xe mô tô biển kiểm soát 73F1-265.69 nhãn hiệu HONDA, loại AIRBLADE, số máy JF46E5165522, số khung 4618EY491386, màu sơn Đỏ - Đen, xe đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25Y, màu xám, số IMEI1: 865496055864395, số IMEI2: 865496055864387, bên trong có gắn thẻ sim số 0858708965, điện thoại đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho Nguyễn Văn S: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 73D1 – 202.91 nhãn hiệu HONDA, loại VISION, số máy JF66E1071527, số khung 5817GY976088, màu sơn Xanh – Nâu, xe đã qua sử dụng và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, số IMEI1: 867816031732952, số IMEI2: 867816031732945, bên trong có gắn thẻ sim số 0833737811 và số 0705204618, điện thoại đã qua sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Văn S.

+ Trả lại cho ông Nguyễn Văn T: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, màu đen, màn hình phía trước bị vỡ ở góc dưới bên trái, số IMEI1: 869347031353837, số IMEI2: 869347031353829, bên trong có gắn thẻ sim số: 0845021747, điện thoại đã qua sử dụng.



Toàn bộ số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 12 năm 2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/01/2023).

(Đã giải thích chế định án treo)

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo, Bị hại; NCQLNVLQ ;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

**Đoàn Thị Bích Thủy**